

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH HÀ
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2019/HS-ST

Ngày: 08/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Trường Giang.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thắm

Ông Hoàng Ngọc Thành

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Luyện – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Hà.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Tiến – Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà.

Ngày 08 tháng 10 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2019 đối với:

*** Bị cáo:** Phạm Đăng U, sinh năm 1984; Nơi sinh và cư trú: Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Hải Dương; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Phạm Đăng H và bà Vũ Thị H; Vợ là Nguyễn Thị H và 3 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 22/10/2012 bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc; Ngày 12/6/2019, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/6/2019, chuyển tạm giam ngày 21/6/2019, đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

- Anh Vũ Đình T, sinh năm 1991;

Trú tại: Thôn T, xã T, huyện T, Hải Dương

- Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1977;

Trú tại: Thôn T, xã P, huyện T, Hải Dương.

- Anh Hoàng Văn Ngh, sinh năm 1972

Trú tại: Thôn Tr, xã T, huyện T, Hải Dương

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Đăng U là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 21 giờ ngày 18/6/2019, U điều khiển xe máy nhãn hiệu Suzuki màu đỏ xanh, biển kiểm soát 34L8-9801 (mượn của anh Nguyễn Văn Tr) từ thôn T, xã Ph, huyện T đến khu vực đê thuộc địa phận thôn Tr, xã T, huyện T, mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, U mua 01 gói ma túy bọc trong túi nilon màu trắng, được đựng trong vỏ bao thuốc lá ba số 555 với giá 300.000đ của một nam thanh niên không rõ tên, tuổi địa chỉ. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi U đang định đi xe máy về nhà, thì bị tổ công tác thuộc lực lượng Công an huyện T kết hợp với Công an xã T phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay phải U 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong, đựng trong vỏ bao thuốc lá ba số 555. U khai nhận là Methamphetamine, mục đích mua về để sử dụng

Tại bản kết luận giám định số 264/KLGD-PC09 ngày 21/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Phạm Đăng U gửi đến giám định, khối lượng là 0,605g là ma túy, loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 12/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố Phạm Đăng U về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt Phạm Đăng U từ 15 đến 18 tháng tù; về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá 555, 01 phong bì dán kín niêm phong; buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa,

những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 18/6/2019, tại khu vực đô thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện T, Phạm Đăng U có hành vi cất giấu trái phép 0,605g Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện, thu giữ.

Xét thấy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức rõ việc cất giấu trái phép ma túy là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, đồng thời xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Phạm Đăng U phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng nghiêm trọng tới sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân dẫn tới các bệnh hiểm nghèo và các loại tội phạm khác. Mặc dù nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng Phạm Đăng U vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải có biện pháp xử lý nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời phục vụ công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. HĐXX sẽ cân nhắc, áp dụng hình phạt để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số mẫu ma túy hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cầm lưu hành cần tịch thu cho tiêu hủy.

Chiếc xe máy nhãn hiệu Suzuki màu đỏ xanh biển số 34L8 - 9801 bị cáo sử dụng vào việc phạm tội là tài sản riêng của anh Nguyễn Văn Trường cho bị cáo mượn. Xét thấy, anh T không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Văn T là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Đăng U phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.
2. Về hình phạt: Xử phạt Phạm Đăng U 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 19 tháng 6 năm 2019.
3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy vỏ bao thuốc lá 555 và mẩu ma túy hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì đã niêm phong có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà.
4. Về án phí: Buộc Phạm Đăng U phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Hà;
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Thanh Hà;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại giam Kim Chi Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Trường Giang